|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM**BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 147 /BC-BKTNS | *Kon Tum, ngày 05 tháng 12 năm 2020*  |

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả thẩm tra các nội dung trình kỳ họp và ý kiến về Báo cáo tiếp thu giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các nội dung thẩm tra của Ban kinh tế ngân sách**

 Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI, Kỳ họp thứ 11

 Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình Kỳ họp thứ 11. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo tổng hợpkết quả thẩm tra như sau:

**I. Các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh trình**

 Ủy ban nhân dân tỉnh trình Kỳ họp thứ 11 xem xét, quyết định 34 báo cáo, tờ trình dự thảo Nghị quyết *(trong đó có 11 báo cáo và 23 dự thảo Nghị quyết)* thuộc lĩnh vực phụ trách của Ban Kinh tế - Ngân sách. *(chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

 **II. Kết quả thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI.**

Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đề xuất một số nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, giải pháp triển khai thực hiện, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ *(chi tết tại phụ lục kèm theo).* Ban Kinh tế - Ngân sách xin trình bày một số nội dung chủ yếu sau:

**1. Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2021.**

Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh đã đánh giá khái quát được những hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân của những hạn chế cần tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ. Tuy nhiên, qua công tác giám sát, khảo sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực và các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy nổi lên một số vấn đề. Cụ thể:

- Quá trình triển khai thực hiện một số dự án trên địa bàn các huyện, thành phố chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa chủ đầu tư với các Sở, ngành và chính quyền địa phương trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; việc xác định giá đất cụ thể chậm, công tác bồi thường kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các chương trình, dự án.

- Tình trạng vi phạm pháp luật về quy hoạch, đất đai, xây dựng và trật tự đô thị còn diễn ra nhưng chưa được xử lý dứt điểm; tình trạng khai thác lâm sản, khoáng sản trái phép gây dư luận trong xã hội.

- Các chính sách về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, chính sách hỗ trợ đầu tư, phát triển dược liệu gắn với chế biến, tiêu thụ dược liệu chưa phát huy hiệu quả; chưa gắn kết với các nguồn vốn hỗ trợ từ các chương trình, dự án được đầu tư trên địa bàn.

- Việc thực hiện quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo còn nhiều bất cập, một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch([[1]](#footnote-1)).

- Công tác đấu tranh với các loại tội phạm có lúc, có nơi chưa hiệu quả; tai nạn giao thông chưa được kiềm chế.

***\*Về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế-xã hội năm 2021***

Ban Kinh tế - Ngân sách thống nhất với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đã nêu trong Báo cáo, đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

- Xây dựng Chương trình, Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 đạt hiệu quả. Bảo đảm công tác bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh được thực hiện đúng quy định và an toàn, tiết kiệm.

- Cần chỉ đạo quyết liệt hơn nữa trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án đầu tư; tập trung các giải pháp phát triển kinh tế tư nhân; hỗ trợ các doanh nghiệp tăng cường năng lực sản xuất, có sản phẩm bảo đảm chất lượng, từng bước mở rộng hoạt động xuất khẩu. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất; phát triển công nghiệp phụ trợ, công nghiệp chế biến nông, lâm sản.

- Bố trí nguồn lực và thực hiện giải pháp phù hợp về thuế, phí, lệ phí, khoanh nợ, giãn nợ… để tiếp tục duy trì và phục hồi hoạt động doanh nghiệp, giữ việc làm cho người lao động cho giai đoạn hậu Covid-19.

- Tiếp tục đầu tư củng cố hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng, chăm sóc sức khỏe, trang bị các thiết bị y tế đầy đủ; chủ động tăng cường phòng, chống dịch bệnh Covid-19 và các dịch bệnh khác; chú trọng công tác lồng ghép các yếu tố dân số trong quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

- Triển khai có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới; chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương theo đúng lộ trình.

- Đẩy mạnh cải cách trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trong toàn hệ thống chính quyền; cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh một cách mạnh mẽ, thực chất, hiệu quả, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh. Tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội về sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng tiến độ, lộ trình đề ra.

- Tăng cường công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

***\* Về dự thảo Nghị quyết phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.*** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các chỉ tiêu về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025; khớp đúng với các chỉ tiêu Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021; chỉ đạo Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các Nghị quyết khác có liên quan.

**2. Dự thảo nghị quyết về dự toán thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2021.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021 có nội dung ghi thu, ghi chi tiền thuê đất, tiền sử dụng đất tương ứng số tiền đền bù giải phóng mặt bằng của các dự án đầu tư mà nhà đầu tư đã tự nguyện ứng trước. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo thực hiện theo đúng qui định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật đất đai và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, cập nhật, điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021 và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đảm bảo số liệu phân bổ các nguồn vốn đầu tư cho khớp đúng giữa dự toán thu, chi và các nội dung liên quan đến kế hoạch đầu tư công trong năm 2021 *(nguồn vốn sử dụng đất, xổ số kiến thiết...).*

**3. Dự thảo nghị quyết về việc phê duyệt Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021 tỉnh Kon Tum.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Đề nghị chỉ đạo rà soát, cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021 đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các qui định hiện hành; đảm bảo số liệu phân bổ các nguồn vốn đầu tư cho khớp đúng, đồng bộ giữa Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương năm 2021, dự toán thu, chi ngân sách năm 2021 và các báo cáo tài chính.

**4. Dự thảo nghị quyết về Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh Kon Tum.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Biên tập lại tiêu đề Điều 1 là: “**Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Kon Tum**”.

- Tại khoản 2 Điều 1 dự thảo nghị quyết, đề nghị bổ sung “Có 02 Biểu số liệu chi tiết kèm theo”.

- Tại các Biểu số liệu kèm theo dự thảo Nghị quyết, đề nghị kiểm tra, rà soát, điều chỉnh bổ sung như sau:

+ Điều chỉnh số liệu Tỷ trọng cơ cấu kinh tế Công nghiệp - Xây dựng “31-32%” thành “32-33%” tại Biểu số 01 (cột số 9);

+ Bổ sung số liệu về chỉ tiêu “Tỷ lệ hộ nghèo” tại Biểu số 01 (cột số 9);

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch tài chính 5 năm đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**5. Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, cập nhật bổ sung các chỉ tiêu kế hoạch đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**6. Dự thảo Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Tại tiêu đề khoản 3 Điều 4: “…các nguyên tắc cụ thể dưới đây” biên tập lại là “…các nguyên tắc sau đây”

- Tại điểm b khoản 3 Điều 4, đề nghị bỏ cụm từ : “*trừ trường hợp đặc biệt do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định*” cho phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 9 Luật ngân sách Nhà nước năm 2015([[2]](#footnote-2)).

- Bổ sung và biên tập lại điểm a Khoản 1 Điều 5: “... không quá 45% (số phân bổ thực hiện)”

- Về tiêu chí đơn vị hành chính cấp xã: theo quy định tại Quyết định số 50/2016/QĐ-TTg ngày 03/11/2016 thì “xã khu vực III là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn”. Đề nghị biên tập gộp xã khu vực III và xã đặc biệt khó khăn thành một.

- Về nguyên tắc phân bổ vốn hỗ trợ có mục tiêu cho các huyện, thành phố trong giai đoạn 2021-2025 quy định tại điểm a khoản 2 Điều 7 dự thảo Nghị quyết, đề nghị bổ sung: Ưu tiên đầu tư các công trình giáo dục (nâng cấp, sữa chữa, xây dựng mới các công trình trường, lớp học ...).

- Về điểm của tiêu chí thu nội địa ngân sách huyện, thành phố được hưởng (*không bao gồm số thu sử dụng đất, thu xuất nhập khẩu và các khoản thu quản lý qua ngân sách*). Đề nghị cơ quan soạn thảo tính toán lại số điểm trên cơ sở cách tính điểm tại Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (Số điểm tỷ lệ nghịch với số thu nội địa).

- Đề nghị xem xét bỏ quy định tại Điều 9 dự thảo Nghị quyết vì nội dung này đã được quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, cân đối nguồn vốn để xác định thứ tự ưu tiên các nguyên tắc phân bổ vốn hỗ trợ có mục tiêu theo đúng chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại văn bản số 48-CV/TU ngày 01 tháng 12 năm 2020.

**7. Dự thảo nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Kon Tum.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Chỉ đạo rà soát, đánh giá các dự án khởi công mới có trong danh mục dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 về sự cần thiết, qui mô, hiệu quả đầu tư..., trình cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm theo đúng qui định.

- Tại Biểu số 12, về việc phân cấp hỗ trợ nông thôn mới, đề nghị ưu tiên hỗ trợ đầu tư các công trình giáo dục, nhằm nâng cao tiêu chí giáo dục - đào tạo tại các xã chưa đạt chuẩn trong giai đoạn 2021-2025.

- Tiếp tục rà soát, tổng hợp, cập nhật danh mục các công trình, dự án theo đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Luật Đầu tư công, văn bản hướng dẫn của Trung ương và khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Chỉ đạo rà soát, cập nhật bổ sung các mục tiêu, định hướng và dự kiến danh mục, kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đảm bảo phù hợp với Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020 – 2025, Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị năm 2021và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

**8. Tờ trình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030**. Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy hoạch 23 điểm mỏ đất làm vật liệu xây dựng thông thường tại 06 huyện, thành phố([[3]](#footnote-3)) *(tăng 14 điểm quy hoạch so với Nghị quyết 26/2014/HĐND)*, các huyện còn lại không quy hoạch điểm đất làm vật liệu xây dựng thông thường([[4]](#footnote-4)). Hiện nay và dự báo nhu cầu khai thác sử dụng đất làm vật liệu xây dựng thông thường *(đào đắp, san lấp,...)* trong thời gian đến trên địa bàn các huyện thành phố là rất lớn. Nếu không quy hoạch, cấp phép khai thác các điểm mỏ thì không chủ động nguồn vật liệu tại chỗ để xây dựng các công trình, dẫn đến tình trạng khai thác trái phép, thất thu ngân sách nhà nước; phát sinh chi phí vận chuyển, tăng tổng mức đầu tư dự án,... Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo làm rõ; đồng thời chỉ đạo tiếp tục rà soát, bổ sung quy hoạch mỗi huyện, thành phố có ít nhất 01 điểm mỏ đất làm vật liệu xây dựng thông thường theo chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy([[5]](#footnote-5)) trình HĐND tỉnh thông qua.

- Bỏ cột “Tài nguyên dự báo” tại Phụ lục 2 kèm theo dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với Quyết định 2381/QĐ-BTNMT ngày 26/10/2020.

 - Đề nghị rà soát, điều chỉnh tên địa danh trong Báo cáo điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với tên gọi các Thôn theo Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**9. Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

\* Tại điểm b và điểm c khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục năm 2019 quy định:

“*b)* *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập theo thẩm quyền quản lý nhà nước về giáo dục trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.*

*c) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định* *cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý sau khi được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua”.*

Theo quy định trên thì Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định “*Khung học phí hoặc mức học phí cụ thể, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập*” và thông qua “*Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý*”. Do đó đề nghị tách hai nội dung trên thành 02 Nghị quyết riêng biệt trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định và thông qua.

- Đối với quy định tại điểm b khoản 6 Điều 99: Về nội dung “*học phí hoặc mức học phí cụ thể*” đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành tại Nghị quyết số 33/2020/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2020 quy định giá dịch vụ giáo dục, đào tạo *(học phí)* thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2020-2021. Như vậy, tại kỳ họp này Hội đồng nhân dân tỉnh chỉ xem xét “*Quyết định* *các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập*”, không quy định mức thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục... là phù hợp với quy định của pháp luật. Về cơ chế thu, mức thu và việc sử dụng kinh phí từ các khoản thu ... đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

- Đối với quy định tại điểm c khoản 6 Điều 99: “*Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học do địa phương quản lý”* phát sinh vào thời gian khoảng tháng 6 năm 2021; mặt khác, cơ quan trình mới chỉ đề xuất mức thu, chưa xây dựng được “*cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học”*. Vì vậy, đối với nội dung này đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn rà soát, xây dựng quy định cụ thể trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua.

\* Về dự thảo Nghị quyết:

 - Đề nghị biên tập lại tên gọi của Nghị quyết là: **“Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.**

- Về đối tượng áp dụng: Đề nghị bỏ quy định tại điểm c khoản 2 Điều 1 trong dự thảo Nghị quyết([[6]](#footnote-6))

- Đối với các khoản thu quy định tại Điều 2:

+ Loại bỏ khoản “Thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học” *(nội dung này đã đề nghị xây dựng Nghị quyết riêng nêu trên)*.

+ Các khoản thu còn lại: Để đảm bảo phù hợp với các quy định chung của ngành Giáo dục - Đào tạo và điều kiện thực tế áp dụng, qua thảo luận đề nghị sắp xếp, biên tập lại như sau:

**“Điều 2. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập”**

- Biên tập lại khoản 1 Điều 3 là: “1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.”

**10. Dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Hệ thống xử lý nước thải tập trung Cụm công nghiệp Đăk La, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.** Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị:

- Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C là Ủy ban nhân dân tỉnh, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (Điều 46 Luật Đầu tư công 2014).

- Dự án đã được bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020([[7]](#footnote-7)) là 11.300 triệu đồng, đến nay đã bố trí 10.676,653 triệu đồng từ nguồn vốn ngân sách địa phương để triển khai thực hiện. Do đó, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư không thuộc phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 101 Luật Đầu tư công năm 2019([[8]](#footnote-8)).

Mặt khác, Luật Đầu tư công 2019 không có quy định chuyển tiếp về việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án đã được cấp có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 28/2018/QH14 và đã có trong kế hoạch đầu tư công hằng năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020.

Như vậy, việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư đối với các dự án này được thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công 2019.

Theo quy định tại Điều 17 Luật Đầu tư công 2019 dự án này thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh. Căn cứ khoản 7 Điều 17 Luật Đầu tư công 2019, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị cơ quan trình tiếp thu, điều chỉnh dự thảo Nghị quyết theo hướng, đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương của Dự án.

**III. Ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách đối với các nội dung Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình.**

 Qua xem xét Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh về các nội dung trình Kỳ họp thứ 11, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI. Ban Kinh tế - Ngân sách xét thấy Ủy ban nhân dân tỉnh đã tiếp thu, giải trình đầy đủ các kiến nghị qua thẩm tra các báo cáo, dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp. Ban thống nhất với các nội dung tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Riêng Đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum([[9]](#footnote-9)). Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với tiếp thu, giải trình của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, đối với việc đề nghị, bổ sung thêm vào quy hoạch 12 điểm mỏ vật liệu san lấp để đảm bảo tại mỗi địa phương đều có ít nhất 01 điểm mỏ vật liệu san lấp phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Ban đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện theo đúng quy định về việc gửi lấy ý kiến về quy hoạch khoáng sản tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản([[10]](#footnote-10)) trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XI Kỳ họp thứ 11 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Thường trực HĐND tỉnh;- UBND tỉnh; - Đại biểu HĐND tỉnh;- Lưu: VT, Ban KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH****TRƯỞNG BAN****Đã ký****Hồ Văn Đà** |

1. () Báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND ngày 05/12/2011 của HĐND tỉnh về Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2020, định hướng đến năm 2025 và các nghị quyết sửa đổi Nghị quyết số 37/2011/NQ-HĐND. [↑](#footnote-ref-1)
2. () “Nhiệm vụ chi thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó bảo đảm; việc ban hành và thực hiện chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách phải có giải pháp bảo đảm nguồn tài chính, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách từng cấp; việc quyết định đầu tư các chương trình, dự án sử dụng vốn ngân sách phải bảo đảm trong phạm vi ngân sách theo phân cấp”. [↑](#footnote-ref-2)
3. () Đăk Glei 03 điểm, Đăk Tô 04 điểm, Tu Mơ Rông 02 điểm, Kon Rẫy 02 điểm, Sa Thầy 02 điểm và TP Kon Tum 10 điểm. [↑](#footnote-ref-3)
4. () Ngọc Hồi, Đăk Hà, Kon Plông, Ia H’Drai. [↑](#footnote-ref-4)
5. () Công văn số 38-CV/TU ngày 20/11/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy [↑](#footnote-ref-5)
6. Không áp dụng với cơ sở giáo dục công lập tự chủ về chi thường xuyên và chi đầu tư. [↑](#footnote-ref-6)
7. Tại Nghị quyết số 45/2019/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. [↑](#footnote-ref-7)
8. () Đối với chương trình, dự án đã được quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công 2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 28/2018/QH14 mà chưa có trong kế hoạch đầu tư công được cấp có thẩm quyền quyết định thì việc điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư chương trình, dự án được thực hiện theo quy định của Luật này. [↑](#footnote-ref-8)
9. () Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 26/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 [↑](#footnote-ref-9)
10. () “b) Trước khi trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi lấy ý kiến các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Xây dựng”. [↑](#footnote-ref-10)